

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02(DA SXTN.02.16/CNSHCB)/HALICO/2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CỒN RƯỢU HÀ NỘI**

Địa chỉ trụ sở chính: 94 LÒ ĐÚC, P.PHẠM ĐÌNH HỒ, Q.HAI BÀ TRUNG,
TP.HÀ NỘI

E-mail: cuongth@halico.com.vn

Địa chỉ nơi sản xuất: KCN Yên Phong, Long Châu, Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh,
Việt Nam

Điện thoại: 824.39763763

Fax: 824.39783575

Mã số doanh nghiệp: 0100102245

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 071/2016/ATTP-CNĐK cấp ngày
15/07/2016 tại Chi cục An Toàn Vệ Sinh Thực Phẩm Tỉnh Bắc Ninh

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **CỒN GẠO THỰC PHẨM**
2. Thành phần: Tinh bột (gạo nghiền thành bột), nước đã qua xử lý
3. Thời hạn sử dụng: không có hạn sử dụng
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm chứa trong các tank inox 304 đảm bảo theo quy định của Bộ Y Tế, thể tích không giới hạn
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: KCN Yên Phong, Long Châu, Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam



III. Nhãn sản phẩm:

Không có nhãn sản phẩm

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 6-3:2010/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Etanol	%V/V	≥ 96
2	Hàm lượng acid tổng số, tính theo mg acid acetic/l cồn 100 ⁰	mg/l	$\leq 15,0$
3	Hàm lượng Ester, tính theo mg ethyl acetat/l cồn 100 ⁰	mg/l	$\leq 13,0$
4	Hàm lượng aldehyd, tính theo mg acetaldehyd/l cồn 100 ⁰	mg/l	$\leq 5,0$
5	Hàm lượng rượu bậc cao, tính theo mg methyl 2-propanol/l cồn 100 ⁰	mg/l	$\leq 5,0$
6	Hàm lượng Methanol	mg/l cồn 100 ⁰ C	≤ 300
7	Hàm lượng chất khô	mg/l cồn 100 ⁰ C	$\leq 15,0$
8	Hàm lượng các chất dễ bay hơi có chứa Nitơ	mg nitơ /l cồn 100 ⁰ C	$\leq 1,0$
9	Hàm lượng fufural		Không phát hiện

Các chỉ tiêu an toàn theo QĐ 46/2007/BYT

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/l	0,01

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2018



GIÁM ĐỐC CÔNG TY

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Trần Hậu Cường

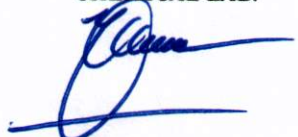
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 17.12.26.534

- Tên mẫu/Name of sample : **Cồn gạo**
- Tên/địa chỉ khách hàng : Công ty cổ phần cồn rượu Hà Nội
Name/Address of customer Số 94 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Mô tả mẫu/Description : /.
- Ngày nhận mẫu/Date of receiving : 26/12/2017
- Người lấy/gửi mẫu/Sample taking : Khách hàng tự gửi mẫu/By customer
- Kết quả thử nghiệm/Test result :

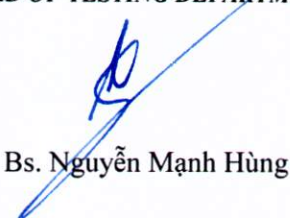
TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Trạng thái cảm quan Sensory properties	TCVN 8007:2009	/	Sản phẩm dạng lỏng, trong, không màu. Mùi đặc trưng.	TCCS/GMP
2	Axit tổng số tính theo axit axetic/L cồn 100° (mg acid acetic/L alcohol 100°)	TCVN 8012:2009	mg/L Ethanol 100°	12,36	QCVN 6-3:2010/BYT ≤ 15,0
3	Độ cồn/ Ethanol (20°C)	TCVN 8008:2009	% V	97,1	QCVN 6-3:2010/BYT ≥ 96,0
4	Methanol	TCVN 8010:2009 GC-FID	mg/L Ethanol 100°	Không phát hiện (< 5,0)	QCVN 6-3:2010/BYT ≤ 300
5	Acetaldehyde	GC-FID	mg/L Ethanol 100°	Không phát hiện (< 1,0)	QCVN 6-3:2010/BYT ≤ 5,0
6	Furfural	GC-FID	mg/L	Không phát hiện (< 1,0)	QCVN 6-3:2010/BYT Không phát hiện
7	Rượu bậc cao/ Higher alcohol: metyl-2 propanol-1	TCVN 8011:2009 GC-FID	mg/L Ethanol 100°	Không phát hiện (< 5,0)	QCVN 6-3:2010/BYT ≤ 5,0
8	Rượu bậc cao/ Higher alcohol: Iso-amyllic	TCVN 8011:2009 GC-FID	mg/L Ethanol 100°	Không phát hiện (< 5,0)	

PHÒNG KIỂM NGHIỆM HÓA
CHEMICAL LAB.



ThS. Nguyễn Văn Tịnh

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2018/ Hanoi, January 03, 2018
TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM
HEAD OF TESTING DEPARTMENT



Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

- (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm y tế dự phòng Hà Nội/ The test report must not be reproduced without the written approval of Hanoi Center for Preventive Medicine.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Do not receive claim in case of no having stored sample or over 05 days after the result.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm/ The test result are printed in 02 documents: 01 document is given to customer; 01 document is stored at Department of Laboratories.

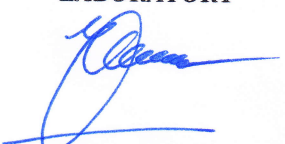
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 18.05.31.1767

1. Tên mẫu/Name of sample : Cồn gạo
2. Tên/địa chỉ khách hàng : Công ty cổ phần cồn rượu Hà Nội
Name/Address of customer Số 94 Lò Đúc, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
3. Mô tả mẫu/Description : /.
4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving : 31/05/2018
5. Người lấy/gửi mẫu/Sample taking : Khách hàng tự gửi mẫu/By customer
6. Kết quả thử nghiệm/Test result :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Chì (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/L	Không phát hiện ($< 0,01$)	QCVN 6-3:2010/BYT $\leq 0,2$

PHÒNG KIỂM NGHIỆM HÓA
LABORATORY


ThS. Nguyễn Văn Tịnh

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2018/ Hanoi, June 04, 2018
TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM
HEAD OF DEPARTMENT


Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR




PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm y tế dự phòng Hà Nội/
The test report must not be reproduced without the written approval of Hanoi Center for Preventive Medicine.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Do not receive claim in case of no having stored sample or over 05 days after the result.
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm/
The test result are printed in 02 documents: 01 document is given to customer; 01 document is stored at Department of Laboratories.